TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK** Bản án số: **201/2026/HS-ST** Ngày 14 – 8 – 2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Trung, ông Lê Đình Trung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Đào Anh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2026/HSST, ngày 13 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2026/QĐXXST-HS ngày 24/7/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2026/HSST-QĐ, ngày 06/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y V Byă;** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn S, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Êđê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y Kim Ê, sinh năm 1968; con bà H Bêr B1, sinh năm: 1972; Bị cáo có vợ là H Ngao N, sinh năm 2000 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2019 và con nhỏ sinh năm 2026; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/4/2026 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1992 (Chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Ông Nguyễn Đình B2, sinh năm 1964 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1968 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1990 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A, thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH MTV B3.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Châu . Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số A đường L, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đức V. Chức vụ: Trưởng phòng hành chính nhân sự. (Có mặt)

Địa chỉ: Số B G, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y V Byă là nhân viên lái xe của Công ty B3, ở địa chỉ: Cụm C, đường H, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 27 tháng 12 năm 2025, Y V1 được Công ty B3 giao điều khiển xe ô tô biển số 47C - 342.77, chở bê tông xi măng từ Công ty đi đến công trình xây dựng ở đường Đ, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi đổ hết bê tông xi măng trong xe ô tô ra thì Y V1 điều khiển xe ô tô về lại Công ty. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Y V1 điều khiển xe ô tô trên lưu thông trên đường 10 tháng 3, phường B, tỉnh Đắk Lắk, theo hướng đi từ đường N đến đường H. Khi đi đến gần nơi giao nhau với đường H có vòng xuyến, có đèn tín hiệu giao thông báo màu đỏ thì Y V1 điều khiển xe ô tô dừng lại. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển màu xanh, Y V1 điều khiển xe ô tô đi vào khu vực nơi giao nhau, đi theo vòng xuyến. Y Vương quan sát thấy phía trước ở sát vòng xuyến có nhiều phương tiện đang nối đuôi nhau đi chậm thì Y V1 điều khiển xe ô tô chạy vượt qua các phương tiện này từ bên phải và chuyển hướng sang trái với tốc độ khoảng 30km/h (theo lời khai của Y V1) vào đường H. Lúc này, chị Nguyễn Thị Phương L (sinh năm 1992; trú tại: Thôn D, xã Q, tỉnh Đắk Lắk) đang điều khiển xe mô tô biển số 47K1 - 174.76 đi vào khu vực nơi đường giao nhau trên, theo hướng đi từ phường B đến xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Do Y V1 chỉ quan sát phía trước bên trái và gương chiếu hậu bên trái để tránh va chạm với các phường tiện đang lưu thông ở bên trái, không quan sát các phương tiện đang lưu thông ở phía trước bên phải của Y V1 nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 47C-342.77 tông trúng phía sau đuôi xe mô tô biển số 47K1-174.76, khiến chị L và xe mô tô biển số 47K1-174.76 té đổ xuống đường, rồi bánh xe phía trước bên phải xe ô tô biển số 47C-342.77 cán đè lên vùng đầu của chị L, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Phương L tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại khu vực vòng xuyến giao nhau giữa đường H với đường 10 tháng 3, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Đường H là đoạn đường hai chiều, mỗi phần đường gồm có hai làn đường, đường có hướng lưu thông Đ - T, hướng Đông Bắc hướng đi xã Q, hướng T hướng đi trung tâm phường B. Đường 10 tháng 3 là đoạn đường đôi, mỗi phần đường gồm có 3 làn đường, đường có hướng lưu thông Đ - T, hướng Đông hướng đi phường T, hướng Tây hướng đi phường T. Trước khi vào vòng xuyến của mỗi đường thì đều có đèn tín hiệu giao thông, có biển báo R.303 (biển báo nơi giao nhau đi theo vòng xuyến), trên mặt

đường đều có vạch mũi tên chỉ hướng di chuyển. Bên trong vòng xuyến có đảo trung tâm, có đường kính rộng 30m, đảo có kết cấu bê tông bo viền ở phía ngoài, bên trong đảo trồng cây xanh, ở trung tâm đảo có đặt trụ biển quảng cáo, tại góc hướng Đông Bắc vòng xuyến hướng đi xã Q và góc hướng Tây Nam của vòng xuyến hướng đi trung tâm phường B có vạch kênh hóa dòng xe, phần đường xe chạy bên trong vòng xuyến không có vạch kẻ phần làn đường, mặt đường bên trong vòng xuyến đang được sửa chữa đổ lớp nhựa đường mới, các vạch kênh hoá dòng xe ở đầu đảo dẫn hướng hướng Đông bị che khuất bởi lớp nhựa đường mới, bề rộng mặt đường phần đường xe chạy bên trong vòng xuyến đo từ mép ngoài đảo trung tâm đến mép ngoài các đảo dẫn hướng như sau: Đo đến đảo dẫn hướng hướng Đông rộng 23,8m, đo đến đảo dẫn hướng hướng Đông Bắc và T rộng 13,6m, đo đến đảo dẫn hướng hướng Tây là 20,4m.

Trung tâm hiện trường nằm bên trong vòng xuyến, khu vực mặt đường từ mép ngoài đảo trung tâm đến mép ngoài đảo dẫn hướng hướng Đông. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Nam đến B, lấy cột trụ biển báo tại trung tâm của đảo trung tâm vòng xuyến làm mốc đo đạc, tiến hành kẻ mép đường giả định như sau: Tại đảo dẫn hướng hướng Đông Bắc, xác định điểm giao của hai cạnh Đông Bắc và T của vạch 3.1a bao quanh đảo dẫn hướng được điểm 1, tại đảo trung tâm, lấy điểm nhô ra xa nhất hướng Đông của vạch 3.1a bao quanh đảo được điểm 2, tiến hành kẻ một đường thẳng từ điểm 1 đến điểm 2 có được mép đường giả định, lấy mép đường giả định này làm mép đường chuẩn.

Vị trí phương tiện, dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu và mô tả như sau:

- (1) Xe ô tô tải biển số 47C-342.77: Dừng trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe quay về hướng T, tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 12,55m, tâm trục bánh sau cùng bên trái cách mép đường chuẩn là 9,70m và cách mốc đo đạc là 25,80m.

- (2) Xe mô tô biển số 47K1-174.76: Nằm ngã nghiêng sang bên phải trên mặt đường, phía dưới đầu gầm xe (1), phần thân xe bên phải tiếp xúc với mặt đường, đầu xe quay về hướng B, đuôi xe quay về hướng N, tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 13,35m và cách tâm trục bánh trước bên trái xe (1) là 1,20m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 13,75m.

- (3) Tử thi nữ giới: Được xác định là chị Nguyễn Thị Phương L, nằm úp trên mặt đường phía dưới đầu gầm xe (1), đầu tử thi quay về hướng N, đầu tử thi nằm dưới bánh xe phía trước bên phải xe (1), từ đầu tử thi có chất lỏng màu đỏ chảy ra, kích thước trong diện (02 x 13)m, chiều hướng chảy từ Tây sang Đ, chân trái quay về hướng B và chân hơi co ra phía sau, gót chân trái cách mép đường chuẩn 14,5m và cách trục trước xe (2) là 1,30m, chân phải nằm phía dưới chân trái và co ra phía sau tạo thành hình chữ "V", tay trái nằm phía dưới thân người, tay phải duỗi về hướng Tây.

- (4) Vết cày: Trên mặt đường phía dưới gầm xe (1), gồm 03 (ba) dấu vết cày chính tạo thành, kích thước trong diện (5,1 x 0,26)m, đây là các dấu vết cày liên tục có chiều hướng từ T sang Đ, tâm đầu vết cách mốc cố định là 27m và cách mép

chuẩn là 11m, cuối vết kết thúc lần lượt tai hai ốc có đinh ốp bảo vệ ống xả xe (2) và tại đầu chân chống giữa bên phải.

- (5) Vùng mảnh vỡ: Gồm các mảnh nhựa vỡ nằm trên mặt đường phía dưới gầm xe (1), kích thước trong diện (2,2 x 1,4)m, các mảnh nhựa vỡ có chiều hướng từ T sang Đ, đầu vùng mảnh vỡ cách tâm trục sau cùng bên trái bánh xe (1) là 1,20m, cuối vùng mảnh vỡ cách tâm trục bánh trước bên trái xe (1) là 3,1m.

- Vị trí va chạm, ký hiệu (VC): Căn cứ hướng đi và vị trí sau cùng của các phương tiện, dấu vết để lại tại hiện trường và trên phương tiện, cùng các tài liệu, chứng cứ khác, xác định vị trí va chạm giữa xe (1) và xe (2) tương ứng trên mặt đường tại nơi giao nhau giữa đường H với đường 10 tháng 3 cách mép đường chuẩn 11,90m, cách mốc cố định 27,10m, cách tâm trục bánh trước bên trái xe (1) 5,40m, cách đầu vết (4) 0,70m.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 60/KLGĐTT-KTHS ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị Phương L là đa chấn thương vùng đầu mặt.

- Cơ chế hình thành thương tích: Vùng đầu, mặt biến dạng, vết rách da vùng trán tới vùng chẩm do vật tày tác động; Các vết sây sát bầm tím, rách da vùng mặt, mắt trái, vùng cổ, vai phải, vai trái đến mặt trước ngoài cánh tay trái, các vết lóc da mặt sau 2/3 dưới cánh tay trái và mu bàn tay trái do vật tày tác động.

- Các thương tích trên cơ thể tử thi chị Nguyễn Thị Phương L phù hợp do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 415/KL-KTHS ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Dấu vết trượt xước mất sơn, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải cản trước của xe ô tô biển số 47C-342.77 có chiều từ trái qua phải, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở cạnh sau bên trái cảng sau (tay dắt) của xe mô tô biển số 47K1-174.76. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ phải qua trái, từ dưới lên trên.

- Không đủ căn cứ xác định các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 47C-342.77 và xe mô tô biển số 47K1-174.76.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Đ1, đối với Y V Byă có kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) là 0.0 mmol/l và âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản xác minh giấy phép lái xe số 174/PC08-Đ10 ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Phòng C Công an tỉnh Đ, xác định: Chị Nguyễn Thị Phương L có Giấy phép lái xe hạng A1 số AQ436575, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ, cấp ngày 13 tháng 12 năm 2010.

Tại Bản xác minh giấy phép lái xe số 176/PC08-Đ10 ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Phòng C Công an tỉnh Đ, xác định: Y V Byă có Giấy phép lái xe hạng C

số 660176010861, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ, cấp ngày 24 tháng 3 năm 2025.

Cáo trạng số 107/CT-VKS-KV1 ngày 13/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y V Byăyă về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y V Byă phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y V Byă từ **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** đến **02 (Hai) năm** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **03 (Ba) năm** đến **04 (Bốn) năm**

- Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

+ Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-342.77, cùng các giấy tờ có liên quan đến phương tiện cho Công ty TNHH MTV B3; Trả lại chiếc xe mô tô biển số 47K1-174.76 cho Đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn L2.

Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Y V Byă cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Y V Byă đã tự nguyện bồi thường các khoản chi phí điều trị, mai táng cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 200.000.000 đồng; Công ty TNHH MTV B3 đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 220.000.000 đồng; Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; Đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự không tranh luận nội dung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2025, tại nơi giao nhau giữa đường H với đường 10 tháng 3, phường B, tỉnh Đắk Lắk, Y V Byă (đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, không sử dụng chất có cồn và ma túy) điều khiển xe ô tô biển số 47C-342.77 tham gia giao thông, đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 47C-342.77, tông trúng phía sau đuôi xe mô tô biển số 47K1-174.76, do chị Nguyễn Thị Phương L điều khiển, đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Phương L tử vong, xe ô tô biển số 47C-342.77 và xe mô tô biển số 47K1-174.76 bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của Y V Byă đã vi phạm khoản 28 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Y V Byă về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người;".

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại đồng thời xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng. Hành vi nói trên của bị cáo Y V Byă đã vi phạm khoản 28 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay,

người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, xét thấy: Bị cáo Y V Byă có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài đời sống xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương kết hợp với gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển số 47C-342.77, cùng các giấy tờ có liên quan đến phương tiện. Đây là các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty B3, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/12/2025, Công ty B3 giao chiếc xe này cho Y V Byă điều khiển chở bê tông rồi xảy ra vụ tai nạn trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho ông Ngô Đức V (là người đại diện theo ủy quyền của Công ty), là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47K1-174.76, là tài sản của chị Nguyễn Thị Phương L do chị L đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Nguyễn Văn L2 (là chồng và là người đại diện hợp pháp của chị L), là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Y V Byă, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để phục vụ việc xét xử.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Y V Byă đã bồi thường cho gia đình bị hại, số tiền 200.000.000 đồng; Công ty TNHH MTV B3 đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 220.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền trên, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47K1-174.76 bị hư hỏng: Anh Nguyễn Văn L2 xin được nhận lại để sửa chữa, sử dụng và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 47C-342.77 bị hư hỏng: Ông Ngô Đức V – Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV B3 xin được nhận lại để sửa chữa, sử dụng và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Y V Byă phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Y V Byă phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Y V Byă **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03 (Ba) năm** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y V Byă cho Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

+ Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-342.77, cùng các giấy tờ có liên quan đến phương tiện cho Công ty TNHH MTV B3; Trả lại chiếc xe mô tô biển số 47K1-174.76 cho Đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn L2.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Y V Byă cho bị cáo (Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ quản lý tại Công an tỉnh Đ).

+ Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Y V Byă đã tự nguyện bồi thường các khoản chi phí điều trị, mai táng cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 200.000.000 đồng; Công ty TNHH MTV B3 đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Phương L số tiền 220.000.000 đồng; Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47K1-174.76 bị hư hỏng: Anh Nguyễn Văn L2 xin được nhận lại để sửa chữa, sử dụng và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 47C-342.77 bị hư hỏng: Ông Ngô Đức V – Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV B3 xin được nhận lại để sửa chữa, sử dụng và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc Y V Byă phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT (PV06);
- VKSND Khu vực 1 - Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan (Nếu có);
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan